

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN V
TỈNH VĨNH LONG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 87 /2020/HS-ST
Ngày: 17 -12- 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VŨNG LIÊM, TỈNH VĨNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Thanh Tuyền**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Huỳnh Hồng**
Ông **Đỗ Tứ Hải**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Ngọc Linh**, Thư ký TAND huyện V

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V tham gia phiên tòa: Bà **Võ Thị Mỹ Linh** - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện V xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 86/2020/TLST-HS, ngày 17 tháng 11 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 118/2020/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 11 năm 2020, đối với các bị cáo:

Lê Văn H- sinh năm 1973 tại huyện V, tỉnh Vĩnh Long; Nơi cư trú: ấp Chợ M, xã Trung C, huyện V, tỉnh Vĩnh Long; nghề nghiệp: Làm Thuê ; trình độ văn hóa: không biết chữ; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn L (chết), và bà Thạch Thị M, sinh năm 1944; vợ: Nguyễn Thị Bích T- sinh năm 1982; 02 người con: lớn sinh năm 2006, nhỏ nhất sinh năm 2012 tiền án: không; tiền sự: Ngày 04/12/2019 bị Công An huyện V xử phạt 1.500.000đ về hành vi đánh bạc, đã nộp phạt xong

Người bào chữa cho bị cáo Lê Văn H có ông **Nguyễn Quang D** - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Vĩnh Long

Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 13 giờ 30 phút ngày 26/7/2020, Cao Thanh P đến nhà của Lê Văn H ngụ ấp Chợ M, xã Trung C, huyện V tỉnh Vĩnh Long chơi. Tại đây, P nói với H “*Bây giờ buồn quá có ai chơi tài xỉu không*” Hồng liền lấy điện thoại di động ra gọi cho Tạ Văn N “*Rảnh không xuống chơi tài xỉu*” thì Văn N đồng ý. Khoảng 15 phút sau, N đi một mình đến nhà H, P nhìn thấy N đến liền đi ra xe mô tô biển số 64D1 – 27.879 của P đang dựng trước sân nhà H lấy bộ dụng cụ lắc tài xỉu để trong cốp xe gồm 01 cái đĩa bằng sứ màu trắng, 01 nắp đậy bằng nhựa bên ngoài được quấn băng keo màu

đen và 03 hột xí ngẫu rồi đem vào nhà H. H đi lấy chiếc chiếu ra trải giữa nhà và lấy một cái thớt hình tròn bằng gỗ ra đặt trên chiếu dùng để hộp lắc tài xỉu lên.

Quá trình chơi do P trực tiếp thủ cái lắc tài xỉu cho H và Hiệp đặt tiền. P quy định nếu lắc hộp đựng 03 hột xí ngẫu lật mặt lên có tổng số nút từ 11 đến 18 là “tài” 03 hột xí ngẫu có tổng số nút từ 10 trở xuống là “xỉu”, và nhiều quy định khác. Tiền đặt cược mỗi bàn thấp nhất là 10.000 đồng và cao nhất là 100.000 đồng. Khi tiến hành chơi, H nói với P khi nào nhà cái báo thì cho H tiền xỉu mỗi bàn là 10.000 đồng, Ph đồng ý. H cùng với Phong và N chơi đến khoảng 15 giờ 15 phút cùng ngày thì bị bắt quả tang thu giữ tại chiếu bạc 01 cái đĩa bằng sứ màu trắng, 01 nắp đậy bằng nhựa bên ngoài được quấn băng keo màu đen, 03 hột xí ngẫu, 01 thớt gỗ hình tròn và số tiền tang vật 2.110.000 đồng. Khi đó Lê Văn H đã thu được 40.000 đồng tiền xỉu.

Trong quá trình điều tra, Lê Văn H có tỏ ra thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải.

Đối với các đối tượng Cao Thanh P và Tạ Văn N có hành vi tham gia đánh bạc thắng thua bằng tiền nhưng số tiền tham gia không đủ định lượng và các điều kiện khác để truy cứu trách nhiệm hình sự. Công an xã Trung C đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với P và N.

Bản cáo trạng số: 92/CT-VKSHVL ngày 17/11/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện V truy tố bị cáo Lê Văn H về tội “Tổ chức đánh bạc” theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 322 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát trong phần tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Lê Văn H đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử

Áp dụng Điểm đ khoản 1 Điều 322; Điều 38; điểm m, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 của Bộ luật Hình sự, tuyên phạt bị cáo Lê Văn H có mức án từ 03(ba) tháng đến 06(sáu) tháng tù.

Miễn hình phạt bổ sung và miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo.

Về vật chứng:

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Đề nghị tịch thu và tiêu hủy: 01(một) đĩa bằng sứ màu trắng; 01 (một) nắp nhựa bên ngoài được quấn băng keo màu đen; 03(ba) hột xí ngẫu và 01(một) thớt gỗ hình tròn, một sim điện thoại mạng di động Viettel số thuê bao 0342462374. (không,ba, bốn, hai,bốn, sáu,hai, ba, bảy, bốn)

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền tang vật 2.110.000 đồng (hai triệu một trăm mười nghìn đồng) tiền Việt Nam đang lưu hành.

Một điện thoại di động nhãn hiệu Viettel, màu đen, Model V6314, IMEI 1: 359430068271481, IMEI 2: 359430068271499,

Buộc bị cáo Lê Văn H nộp sung quỹ nhà nước số tiền 40.000 đồng(Bốn mươi nghìn đồng) tiền thu lợi bất chính, nhưng được khấu trừ vào số tiền của bị cáo đang bị tạm giữ là 1.300.000 đồng(Một triệu ba trăm nghìn đồng). Hoàn trả lại cho bị cáo Lê Văn H số tiền 1.260.000 đồng(Một triệu hai trăm sáu mươi nghìn đồng)

Về án phí hình sự: áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326, miễn án phí cho bị cáo do bị cáo thuộc hộ nghèo.

**Người bào chữa cho bị cáo Lê Văn H là ông Nguyễn Quang D phát biểu quan điểm:* Bị cáo không biết chữ, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo là lao động chính, bị cáo thuộc hộ nghèo nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm m,s khoản

1, khoản 2 Điều 51 Điều 65 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo 01 năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 02 năm. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Về vật chứng: Đề nghị trả cho bị cáo số tiền 1.300.000 đồng (Một triệu ba trăm nghìn đồng)

Về án phí hình sự: áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326, miễn án phí cho bị cáo do bị cáo thuộc hộ nghèo.

Ý kiến của bị cáo Lê Văn H: Thống nhất với bản cáo trạng và luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũng Liêm.

Lời nói sau cùng của bị cáo Lê Văn H: Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Tại phiên tòa hôm nay, Lê Văn H đã thừa nhận hành vi phạm tội của bị cáo đúng như Cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án; bị cáo xác định không khiếu nại đối với quá trình tiến hành tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, của điều tra viên, kiểm sát viên và lời khai của bị cáo là hoàn toàn tự nguyện, không bị ép cung hay dùng nhục hình. Do đó, hành vi và các chứng cứ, tài liệu của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa, qua lời khai của bị cáo đã thể hiện: Vào khoảng 13 giờ 30 phút ngày 26/7/2020, bị cáo đã điện thoại rủ Tạ Văn N đến tại nhà của bị cáo để chơi lắc tài xỉu thắng thua bằng tiền cùng với bị cáo và Cao Thanh P, tại đây bị cáo dùng chiếu và thớt gỗ của nhà bị cáo để phục vụ cho việc lắc tài xỉu.

Do đó, đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Lê Văn H phạm tội: “Tổ chức đánh bạc” theo điểm đ khoản 1 Điều 322 của Bộ luật Hình sự;

[2] Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo thừa nhận hành vi đánh bạc ăn thua bằng tiền bị nhà nước nghiêm cấm, nhưng bị cáo vẫn bất chấp pháp luật tham gia sát phạt nhau chỉ vì lợi ích của bản thân. Hành vi của bị cáo gây mất an ninh, trật tự tại địa phương, đồng thời bị cáo có một tiền sự về hành vi đánh bạc, nên cần xử lý nghiêm để phòng ngừa chung cho xã hội.

[3] Tuy nhiên, sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại hoặc gây thiệt hại không lớn, bản thân bị cáo không biết chữ nên hiểu biết pháp luật hạn chế, bị cáo thuộc hộ nghèo là lao động chính trong gia đình được chính quyền địa phương xác nhận, bị cáo có con còn nhỏ nên xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo

[4] Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn thuộc hộ nghèo nên miễn hình phạt bổ sung và miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo.

[5] Về vật chứng:

Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 17/11/2020, ngày 07/12/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện V vật chứng gồm:

01(một) đĩa bằng sứ màu trắng; 01(một) nắp nhựa bên ngoài được quấn bằng keo màu đen; 03(ba) hột xí ngầu và 01(một) thớt gỗ hình tròn .

Tiền Việt Nam đang lưu hành 3.410.000 đồng (Ba triệu bốn trăm mười nghìn đồng), 01(một) điện thoại di động Viettel màu đen, 01(một) sim điện thoại có số thuê bao 034.2462 374 (không,ba, bốn, hai,bốn, sáu,hai, ba, bảy, bốn). Hội đồng xét xử xét thấy :

- 01(một) đĩa bằng sứ màu trắng; 01 nắp nhựa bên ngoài được quấn bằng keo màu đen, 03(ba) hột xí ngầu và 01(một) thớt gỗ hình tròn, 01(một) sim điện thoại có số thuê bao 034.2462 374 do bị cáo sử dụng vào việc tổ chức đánh bạc nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với số tiền 3.410.000 đồng (Ba triệu bốn trăm mười nghìn đồng), trong đó có 2.110.000 đồng tiền tang vật nên tịch thu sung công quỹ nhà nước, còn lại số tiền 1.300.000 đồng (một triệu ba trăm nghìn đồng) là tiền của bị cáo, buộc bị cáo nộp sung công quỹ nhà nước số tiền 40.000 đồng (Bốn mươi nghìn đồng) tiền thu lợi bất chính nhưng được khấu trừ vào số tiền này, còn lại số tiền 1.260.000 đồng hoàn trả cho bị cáo.

- 01(một) điện thoại di động Viettel màu đen của bị cáo do bị cáo sử dụng vào việc liên lạc rủ rê tổ chức đánh bạc nên tịch thu sung công quỹ nhà nước.

[6] Đối với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ và đúng pháp luật, nên được chấp nhận.

[7] Đối với ý kiến của người bào chữa đề nghị cho bị cáo được hưởng án treo là không có cơ sở nên không được chấp nhận.

[8] Về án phí hình sự: Bị cáo được miễn nộp tiền án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Lê Văn H phạm tội: “Tổ chức đánh bạc” .

- Căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 322; Điều 38; điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 , Điều 54 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Lê Văn H 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù được tính kể từ ngày bị cáo chấp hành án.

2. Miễn hình phạt bổ sung và miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo Hồng

3. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

-Tịch thu tiêu hủy: 01(một) đĩa bằng sứ màu trắng; 01(một) nắp nhựa bên ngoài được quấn bằng keo màu đen; 03(ba) hột xí ngầu và 01(một) thớt gỗ hình tròn, 01(một) sim điện thoại có số thuê bao 034 2462 374 (không,ba, bốn, hai,bốn, sáu,hai, ba, bảy, bốn).

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01(một) điện thoại di động Viettel màu đen, Moddel V6314, IMEI 1: 359430068271481, IMEI 2: 359430068271499, tiền Việt Nam đang lưu hành 2.110.000đ (Hai triệu một trăm mười nghìn đồng) .

- Buộc bị cáo Lê Văn H nộp 40.000 đồng (Bốn mươi nghìn đồng) tiền thu lợi bất chính. Nhưng được khấu trừ vào số tiền của bị cáo đang bị tạm giữ là 1.300.000

đồng (Một triệu ba trăm nghìn đồng). Hoàn trả cho bị cáo số tiền 1.260.000 đồng (Một triệu hai trăm sáu mươi nghìn đồng)

(Hiện vật chứng được lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Vũng Liêm theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 17/11/2020, ngày 07/12/2020 .

4. Về án phí hình sự:

Căn cứ Điều 12 Nghị quyết số: 326/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Lê Văn H không phải nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- **VKSND tỉnh Vĩnh Long;**
- VKSND huyện V;
- Chi cục THADS huyện V;
- CQĐT Công an huyện V
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Sở tư pháp;
- Lưu.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thanh Tuyền

